TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 217/2019/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 342/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019, giữa:

***Nguyên đơn**: Anh **Nguyễn Hữu T -** sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Thôn T1, xã A1, huyện V, TP. Hải Phòng.

***Bị đơn**: Chị **Lưu Thị Ngọc A -** sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã Đ, huyện Ư, TP. Hà Nội.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu T và Lưu Thị Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về tình cảm: Anh Nguyễn Hữu T và Lưu Thị Ngọc A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Hữu T và Lưu Thị Ngọc A đều xác nhận có 01 con chung. Sau khi ly hôn, giao chị A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Uyên T2 – sinh ngày 09/8/2013; anh T có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị A là 3.000.000đ/tháng (ba triệu đồng) kể từ tháng 11 năm 2019 cho đến khi cháu Trang trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không

ai được cản trở.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Anh Nguyễn Hữu T và Lưu Thị Ngọc A đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc anh Nguyễn Hữu T tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn và anh T phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi con 150.000đ được đối trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009330 ngày 24 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Bùi Thanh Minh